

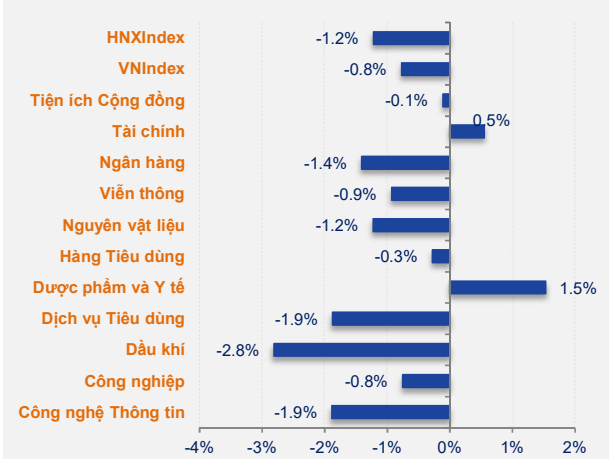
WEEKLY WRAP

Tuần GD: 2/9/2024 - 6/9/2024

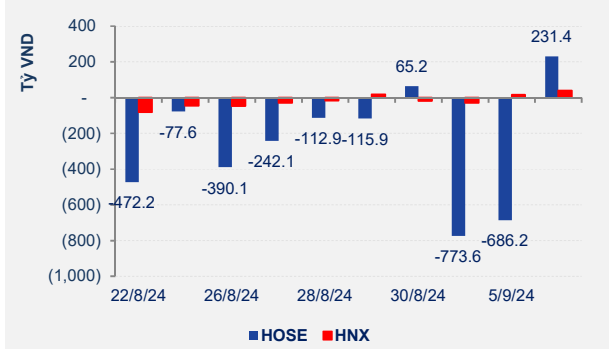
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,273.96 ↓	-0.77%	234.65 ↓	-1.22%
KLGD (trCP)	1,806.78 ↓	-44.0%	144.93 ↓	-42.5%
GTGD (tỷ VND)	47,694.81 ↓	-39.0%	2,943.08 ↓	-43.6%
Tổng cung (trCP)	3,901.53 ↓	-70.3%	267.32 ↓	-46.9%
Tổng cầu (trCP)	4,605.59 ↓	-64.1%	238.05 ↓	-43.6%

Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	230.45 ↑	13.7%	5.62 ↓	-27.7%
KL bán (trCP)	273.61 ↓	-2.7%	5.80 ↓	-50.9%
GT mua (tỷ VND)	7,274.26 ↓	-1.7%	176.07 ↓	-25.3%
GT bán (tỷ VND)	8,502.69 ↑	3.8%	149.15 ↓	-54.1%

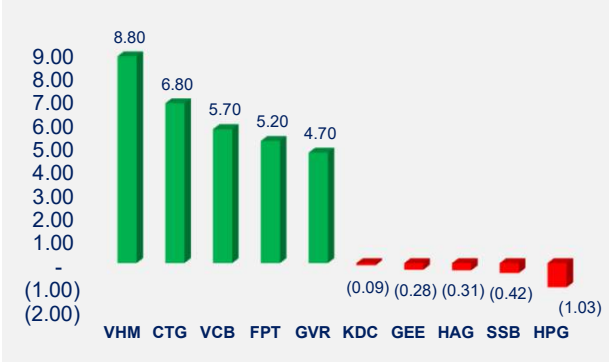
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Thị trường tuần giao dịch sau kỳ nghỉ lễ diễn ra trong 3 phiên trong đó có 2 phiên giảm điểm do chịu tác động từ diễn biến chứng khoán quốc tế trước khi phục hồi phiên cuối tuần, với thanh khoản có phần sụt giảm cùng ghi nhận dấu ấn đến từ cổ phiếu nhà Vingroup, kết tuần VN-INDEX giảm -0,91 điểm (-0,77%) về mốc 1.273,96 điểm. HNX-INDEX kết tuần tại mốc 234,65 điểm (-2,91 điểm, tương ứng -1,22%). Độ rộng thị trường phiên cuối tuần nghiêng về bên bán với 167 cổ phiếu giảm giá, 141 cổ phiếu tăng giá, 54 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với cùng 68 cổ phiếu tăng giá và tham chiếu, 72 cổ phiếu giảm giá.

Với đặc tính giao dịch 3/5 phiên nên thanh khoản trên cả 2 sàn tuần này giảm rất nhiều so với tuần giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh -44% tại HOSE và -42,5% tại HNX. Trong đó khối lượng khớp lệnh trung bình 565,84 triệu cổ phiếu/phiên, giảm -6,6% so với trung bình 606,45 triệu cổ phiếu/phiên trên HOSE và 42,05 triệu cổ phiếu/phiên, giảm -3,95% so với trung bình 43,88 triệu cổ phiếu/phiên trên HNX. Khối ngoại tuần này tiếp tục đà bán ròng mạnh với -1.228,439 tỷ đồng tại HOSE tập trung tại mã VHM (-158,6 tỷ), tiếp tục bán ròng VPB (-228,6 tỷ), HPG (-195,7 tỷ) và FPT (-152,9 tỷ)...ở chiều ngược lại, mua ròng VNM (+224,6 tỷ), CTG (+114 tỷ)... Cùng với đó, mua ròng tuần này từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với +26,922 tỷ đồng, tập trung tại các mã PVS (+64,3 tỷ), PVI (+7,6 tỷ) và IDC (+2,9 tỷ), chiều bán ròng nổi bật với MBS (-19,9 tỷ), SHS (-17,6 tỷ), LAS (-12,1 tỷ)...

Theo Tổng cục Thống kê, trong tháng 8/2024, chỉ số giá tiêu dùng CPI ổn định hơn, lạm phát cơ bản tháng 8/2024 chỉ tăng +0,24% so với tháng trước, tăng +2,53% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 8 tháng năm 2024, lạm phát cơ bản tăng +2,71% so với cùng kỳ năm 2023, thấp hơn mức tăng CPI bình quân chung (+4,04%), chủ yếu do giá lương thực, thực phẩm, điện sinh hoạt, dịch vụ giáo dục, dịch vụ y tế và xăng dầu là yếu tố tác động làm tăng CPI nhưng thuộc nhóm hàng được loại trừ trong danh mục tính lạm phát cơ bản.

Nhóm cổ phiếu Vingroup khởi sắc với VHM (+5,78%), VRE (+4,69%), VIC (+1,02%),...Đa số cổ phiếu ngành Y Tế có một tuần giao dịch trong sắc xanh, cụ thể là IMP (+10,48%), DVN (+1,94%), DCL (+0,97%)...

Nhóm ngành tiêu cực nhất tác động cho sự giảm điểm của thị trường tuần này là Dầu Khí với các mã BSR (-3,35%), PLX (-3,4%), OIL (-8,5%), PVD (-3,1%)...Ngoài nhóm Dầu Khí, một số nhóm cổ phiếu khác cũng có diễn biến điều chỉnh như Bảo Hiểm, tiêu biểu với BVH (-1,54%), MIG (-2,16%), BMI (-1,86%), PVI (-1,47%)... Nhóm Thép giao dịch trong sắc đỏ với HPG (-0,39%), NKG (-4,36%), HSG (-4,09%), TLH (-4,07%)... nhóm cổ phiếu Chứng Khoán kém tích cực với SSI (-0,89%), VCI (-2,05%), VND (-1,94%), MBS (-3,21%), VIX (-2,88%)...

Ghi nhận trong tuần này, một số ngành khác chứng kiến nhiều mã giao dịch phân hóa như ngành Ngân Hàng với TCB (-2,36%), VPB (-2,64%), STB (-2,13%) tuy nhiên CTG (+1,28%), BID (+0,82%)... Tương tự nhóm Thực Phẩm và Đồ Uống có DBC (-1,93%), MSN (-0,65%), SAB (-1,39%) tuy nhiên VNM tích cực (+2,03%)..

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2409 tuần này -23,7 điểm (-1,78%), đóng cửa tại 1.309 điểm. Chênh lệch -6,39 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2410 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ -4,39 điểm đến -8,19 điểm so với VN30, mức chênh lệch này phản ánh kỳ vọng của nhà đầu tư về một nhịp điều chỉnh ngắn hạn của thị trường. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -35,3% so với tuần trước và thấp hơn mức trung bình 20 tuần. Xu hướng tuần tới của VN30F2409 khả năng tiếp tục dao động trong biên độ 1.280 - 1.330 điểm. Khối lượng mở OI kết tuần này là 47.158 giảm so với tuần gần nhất là 52.503 cho thấy xu hướng đóng bớt các vị thế nắm giữ.

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 2/9/2024 - 6/9/2024

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



Sau khi nghỉ lễ, thị trường bước vào tuần giao dịch đầu tiên của tháng 9/2024 với 03 phiên giao dịch. VN-INDEX chịu áp lực tâm lý từ thị trường thế giới, giảm điểm ở vùng giá 1.280 điểm về quanh 1.260 điểm, đây cũng là vùng hỗ trợ mạnh kỹ thuật mà chúng tôi đã đề cập trong bản tin ngày. Thị trường phân hóa tốt ở vùng này và phục hồi trở lại. Kết tuần VN-INDEX giảm -0,77% so với tuần trước về 1.273,96 điểm. Trong khi VN30 giảm -1,21% lên 1.315,39 điểm, chịu áp lực điều chỉnh khá mạnh khi gặp vùng giá 1.330 điểm - 1.340 điểm, tương ứng cao nhất tháng 6/2024.

Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX duy trì tăng trưởng trên vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.270 điểm, hỗ trợ mạnh hơn 1.250 điểm - 1.260 điểm tương ứng vùng giá cao nhất năm 2023 cũng như vùng hội tụ của giá trung bình 20, 60, 120 phiên. Thị trường đang phục hồi và phân hóa khá tốt ở vùng giá này, chúng tôi cho rằng đây là vùng giá tương đối hợp lý đối với triển vọng tăng trưởng của thị trường, có thể mở ra nhiều vị thế tích lũy hợp lý dựa vào triển vọng tăng trưởng của doanh nghiệp, kết quả kinh doanh quý III/2024. Với diễn biến hiện tại, VN-INDEX sẽ tiếp tục nỗ lực hướng đến vùng giá 1.280 điểm, trong khi VN30 sẽ kiểm tra lại 1.325 điểm, giá cao nhất tháng 7/2024 trong tuần tiếp theo. Trường hợp tích cực, VN-INDEX sẽ tiếp tục tích lũy trong vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm, hoặc vẫn có thể chịu áp lực điều chỉnh về vùng giá 1.250 điểm - 1.260 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất năm 2023.

Xu hướng trung hạn của VN-Index duy trì tích lũy tích cực trong vùng 1.250 điểm - 1.255 điểm đến 1.300 điểm, mở rộng lên 1.320 điểm. Trong đó 1.255 điểm là vùng giá cao nhất năm 2023, 1.300 điểm - 1.320 điểm là các vùng kháng cự rất mạnh, đỉnh giá tháng 06-8/2022 và đỉnh giá các tháng đầu năm 2024. Điểm cân bằng của kênh giá tích lũy này là quanh vùng 1.280 điểm. Trong khi VN30 gặp kháng cự rất mạnh 1.330 điểm - 1.340 điểm, đỉnh giá tháng 6/2024. Cần lưu ý, thị trường chỉ có thể vượt qua các vùng đỉnh, kháng cự mạnh này, chỉ khi có các yếu tố hỗ trợ vĩ mô tốt, kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt trội.

Trong ngắn hạn, chúng tôi vẫn không khuyến nghị không giải ngân mua đuổi khi VN-INDEX hướng đến vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm. Do đây không phải là vùng giá hấp dẫn khi chưa có đầy đủ dữ liệu kết quả kinh doanh quý III của doanh nghiệp, và VN-INDEX luôn chịu áp lực điều chỉnh mạnh trước đây. Nhà đầu tư ngắn trung hạn duy trì tỉ trọng hợp lý. Có thể xem xét gia tăng, mở rộng danh mục khi chỉ số VN-INDEX kiểm định vững chắc biên độ dưới 1.250 điểm - 1.260 điểm của kênh tích lũy trung hạn. Với các trường hợp tỉ trọng thấp, dòng tiền mới vẫn có thể cân nhắc chọn lọc các mã chưa phục hồi nhiều, có vùng giá tương đương VN-INDEX ở các thời điểm 1.230 điểm - 1.250 điểm trước đây. Mục tiêu các mã cổ phiếu đầu ngành, có kết quả kinh doanh quý II tăng trưởng tốt, triển vọng kết quả kinh doanh quý III tăng trưởng tích cực khi thị trường đang bắt đầu tháng 9/2024, tháng cuối quý III/2024.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



WEEKLY WRAP

Tuần GD:

2/9/2024

-

6/9/2024

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
PVD	26.60	26-27	30-31	24	23.1	59.8%	-17.0%	Theo dõi giải ngân
GAS	84.10	79-80.5	90-92	74	17.7	25.0%	5.2%	Theo dõi giải ngân
MBB	24.00	23-24	27-28	22	5.9	-0.1%	23.2%	Theo dõi giải ngân
VHM	43.90	38-39	45-47	36	8.2	-13.5%	11.3%	Theo dõi giải ngân
HDG	28.75	27-28.5	32-33	26	14.5	-7.4%	110.0%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.54	16.8	26-28	15.5	-7.5%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	35.95	33.2	40-41	35	8.3%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	13.10	12.8	14.4-14.8	13	2.3%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	22.94	22.6	27-28	23	1.5%	Nắm giữ

TIN VĨ MÔ

Báo The New York Times thành lập văn phòng thường trú tại Việt Nam

Ngày 5.9, tại trụ sở Bộ Ngoại giao, đã diễn ra lễ trao giấy phép thành lập văn phòng thường trú tại Việt Nam cho Báo The New York Times, Mỹ. Ông Damien Cave - Trưởng đại diện Văn phòng thường trú Báo The New York Times tại Việt Nam cho biết, việc The New York Times mở văn phòng thường trú tại Việt Nam cho thấy Việt Nam đang ngày càng thu hút sự chú ý của dư luận báo chí Mỹ và thế giới. Về cơ duyên của Báo The New York Times với Việt Nam, ông cho biết, vào ngày 6.7.1946, báo đã có vinh dự phỏng vấn Chủ tịch Hồ Chí Minh. The New York Times là một trong những tờ báo uy tín hàng đầu của Mỹ và thế giới. Thành lập từ năm 1851, The New York Times đã giành được nhiều giải Pulitzer, giải thưởng danh giá và uy tín nhất về lĩnh vực báo chí.

Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá với đĩa giấy từ Việt Nam

Ngày 30/8/2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá với đĩa giấy (thuộc các mã HS 4823.69.0040 hoặc mã 4823.61.0040 và có thể được đóng gói kèm sản phẩm khác theo mã HS 9505.90.4000, 9505.90.6000) nhập khẩu từ Việt Nam. Theo kết luận sơ bộ vừa ban hành, mức thuế chống bán phá giá tạm thời như sau: Công ty bị đơn duy nhất trong vụ việc: 0%; các công ty khác: 159,79%, được tính dựa trên dữ liệu sẵn có bất lợi.

Đóng cửa 4 sân bay phòng siêu bão Yagi: Cập nhật ngay chuyến bay Vietjet Air, Bamboo Airways bị huỷ

Để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hoạt động hàng không, Cục hàng không Việt Nam đã quyết định tạm ngừng tiếp thu, khai thác tàu bay tại các cảng hàng không (sân bay) nằm trong vùng ảnh hưởng của bão YAGI trong ngày 7/9/2024, cụ thể:

Sân bay Vân Đồn (Quảng Ninh): từ 04h00 - 16h00 ngày 07/9/2024.

Sân bay Cát Bi (Hải Phòng): từ 05h00 - 16h00 ngày 07/9/2024.

Sân bay Nội Bài (Hà Nội): từ 10h00 - 19h00 ngày 07/9/2024.

Sân bay Thọ Xuân (Thanh Hoá): từ 12h00 - 22h00 ngày 07/9/2024.

Quyết định này căn cứ trên thông tin dự báo của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia hồi 13 giờ ngày 5/9/2024 về ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Siêu bão Yagi).

Xem xét phát triển điện hạt nhân cỡ nhỏ, tăng công suất điện mặt trời

Với điện hạt nhân, Quy hoạch điện VIII chưa dự kiến phát triển các nguồn điện này tại Việt Nam, tuy nhiên, Bộ Công thương cho rằng: với lợi ích và điều kiện thuận lợi của năng lượng hạt nhân lò phản ứng mô đun nhỏ (công suất khoảng 300 MW mỗi tổ máy, bằng 1/3 công suất phát của các lò phản ứng điện hạt nhân truyền thống), cộng với việc nhiều nước trên thế giới đang triển khai nguồn điện này, thì việc Việt Nam nghiên cứu giải pháp phát triển năng lượng hạt nhân lò phản ứng mô đun nhỏ, bao gồm nhà máy điện hạt nhân nổi trong tương lai là có thể xem xét.

TIN DOANH NGHIỆP

Masan Consumer (MCH) muốn chia bổ sung cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 168%

Masan Consumer vừa công bố tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thời gian lấy ý kiến đến trước 17h ngày 13/9/2024. Trong đó, Masan Consumer trình cổ đông mức chia cổ tức năm 2023 bổ sung bằng tiền mặt với tỷ lệ 168%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận 16.800 đồng/cổ phiếu.

Như vậy, nếu được thông qua, tổng tỷ lệ cổ tức năm 2023 lên tới 268%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu nhận tới 26.800 đồng/cổ phiếu.

Ông Trần Quý Thanh: 'Chúng tôi không chiếm đoạt mà chỉ chiếm giữ thôi'

Phiên tòa được mở do có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của ông Trần Quý Thanh, bà Uyên Phương và kháng cáo của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Ông Thanh cho rằng bản án sơ thẩm buộc bà Oanh hoàn trả cho ông số tiền còn nợ là 235 tỉ đồng là không đúng. Theo ông, bà Oanh phải trả cho ông tổng cộng 238 tỉ đồng. Về dân sự, ông Thanh xin phúc thẩm xem xét lại quan hệ dân sự, vì tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét đến tài sản hợp pháp của ông. Hiện nay người bị hại chưa trả gốc, lãi cho ông. Khi người bị hại phải trả gốc, lãi thì ông mới trả lại tài sản. Tòa hỏi ông Thanh xác định nội dung kháng cáo là xin xem xét lại tội danh hay xin giảm nhẹ, thì ông Thanh cho biết xin xem xét lại tội danh lừa đảo chiếm đoạt tài sản là chưa chính xác. "Chúng tôi không chiếm đoạt mà chỉ có chiếm giữ thôi" - ông Thanh nói.

Cổ đông Vinhomes tán thành việc mua lại 370 triệu cổ phiếu VHM

Theo kết quả kiểm phiếu, tổng số phiếu ý kiến đã gửi đến cổ đông là 58.083 phiếu, đại diện cho 4,35 tỷ cổ phần đang lưu hành (chiếm 100% cổ phần biểu quyết). Số phiếu ý kiến được gửi về là 301 phiếu, trong đó có 300 phiếu hợp lệ, đại diện cho 3,42 tỷ cổ phần (chiếm 78,52% cổ phần có quyền biểu quyết). Tỷ lệ tán thành/tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ gửi về công ty là 99,91%, tương ứng với 78,44% tổng số phiếu có quyền biểu quyết đồng ý. Nghị quyết mua lại cổ phiếu chính thức được thông qua. Như vậy, Vinhomes sẽ mua cổ phiếu ngay sau khi được UBCKNN chấp thuận hồ sơ đăng ký mua lại cổ phiếu của công ty. Phương thức thực hiện thông qua khớp lệnh trên sàn và/hoặc thỏa thuận thông qua công ty chứng khoán, phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi giao dịch được thực hiện, vốn điều lệ của Vinhomes sẽ giảm 3.700 tỷ đồng, từ 43.543 tỷ đồng xuống 39.843 tỷ đồng.

Ông Phạm Ánh Dương xin từ nhiệm Chủ tịch HĐQT An Phát Holdings (APH) sau khi đăng ký bán sạch cổ phiếu

Trước khi gửi đơn từ nhiệm, ông Dương đã đăng ký bán ra toàn bộ 11,87 triệu cổ phiếu APH đang sở hữu, tương đương 4,87% vốn cổ phần An Phát Holdings, với mục đích tái cơ cấu danh mục đầu tư. Giao dịch dự kiến sẽ được thực hiện theo hình thức thỏa thuận/khớp lệnh từ ngày 27/8 đến 25/9/2024. Nếu giao dịch trên diễn ra thành công, ông Phạm Ánh Dương sẽ không còn sở hữu bất kỳ cổ phiếu APH nữa. Đáng chú ý, giao dịch của dàn lãnh đạo diễn ra trong bối cảnh An Phát Holdings chuẩn bị tổ chức Đại hội bất thường năm 2024. Tập đoàn này dự kiến sẽ trình cổ đông thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh; sửa đổi, bổ sung điều lệ và các nội dung khác trong Đại hội sắp tới. Nội dung chi tiết sẽ được công ty công bố trong những ngày tới đây.



TOP GIAO DỊCH TUẦN

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TPB	6,346,201	HPG	(20,862,958)
2	NVL	4,584,256	VPB	(19,308,200)
3	STB	3,470,482	HSG	(7,202,856)
4	CTG	3,457,846	HDB	(6,015,263)
5	VNM	3,241,856	VCI	(5,951,522)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	2,377,215	SHS	(3,001,577)
2	IDC	425,828	LAS	(704,900)
3	PVI	154,673	TNG	(671,987)
4	NAG	143,200	MBS	(659,700)
5	BVS	100,700	IVS	(194,100)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
MBB	24.65	24.00	↓ -2.64%	180,042,795
VIX	12.05	11.80	↓ -2.07%	155,821,623
HPG	25.70	25.40	↓ -1.17%	101,297,195
VPB	18.95	18.45	↓ -2.64%	92,128,448
DIG	24.05	22.45	↓ -6.65%	84,006,708

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	16.40	15.60	↓ -4.88%	37,512,527
CEO	16.50	16.10	↓ -2.42%	23,912,581
TNG	28.00	26.60	↓ -5.00%	16,702,715
GKM	36.00	34.00	↓ -5.56%	13,212,951
MBS	28.20	27.10	↓ -3.90%	11,415,816

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
IMP	84.40	97.00	12.6	↑ 14.93%
FUCVREIT	5.85	6.60	0.8	↑ 12.82%
NAF	18.55	20.20	1.7	↑ 8.89%
SJS	64.80	70.00	5.2	↑ 8.02%
NO1	6.96	7.50	0.5	↑ 7.76%

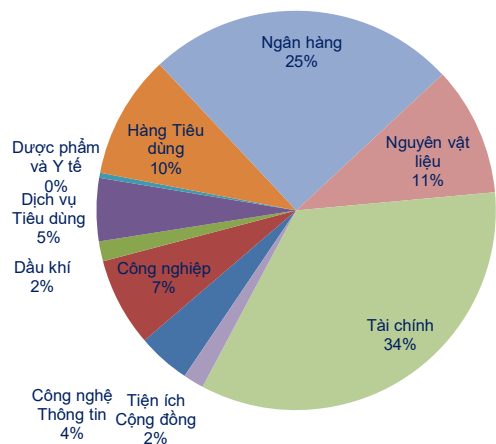
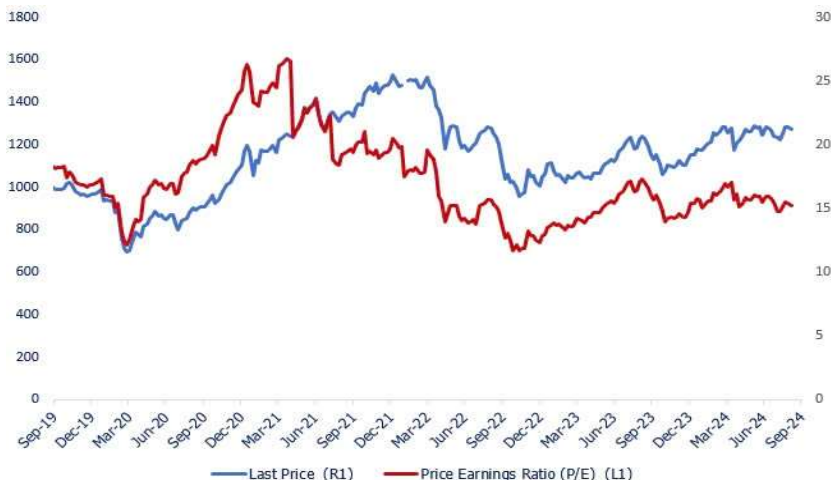
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CTP	19.10	30.30	11.2	↑ 58.64%
SFN	17.00	22.00	5.0	↑ 29.41%
SGH	24.20	31.20	7.0	↑ 28.93%
ARM	23.50	28.70	5.2	↑ 22.13%
BTW	41.70	49.90	8.2	↑ 19.66%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
OCB	14.35	11.60	-2.8	↓ -19.16%
DTT	19.65	17.25	-2.4	↓ -12.21%
APH	7.54	6.69	-0.9	↓ -11.27%
CMX	8.94	8.05	-0.9	↓ -9.96%
GEG	12.85	11.60	-1.3	↓ -9.73%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VC6	31.50	22.50	-9.0	↓ -28.57%
CMS	12.50	9.70	-2.8	↓ -22.40%
HBS	10.40	8.30	-2.1	↓ -20.19%
MCO	8.00	6.50	-1.5	↓ -18.75%
TPH	12.60	10.30	-2.3	↓ -18.25%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

P/E và Thị Trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	180,042,795	21.6%	4,072	5.9	1.2
VIX	155,821,623	7.6%	780	15.3	1.1
HPG	101,297,195	10.7%	1,746	14.3	1.5
VPB	92,128,448	8.7%	1,530	12.0	1.1
DIG	84,006,708	1.2%	151	151.4	1.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	37,512,527	5.7%	688	23.3	1.2
CEO	23,912,581	2.6%	309	52.8	1.4
TNG	16,702,715	14.0%	2,087	12.4	1.8
GKM	13,212,951	18.0%	2,075	17.3	3.3
MBS	11,415,816	14.4%	1,661	16.6	2.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
IMP	↑ 14.9%	13.0%	3,505	26.0	3.4
FUCVREIT	↑ 12.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
NAF	↑ 8.9%	11.4%	1,792	11.4	1.0
SJS	↑ 8.0%	7.7%	1,872	37.5	2.8
NO1	↑ 7.8%	9.3%	1,211	6.2	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CTP	↑ 58.6%	0.0%	1	#####	2.3
SFN	↑ 29.4%	11.2%	2,913	7.5	0.8
SGH	↑ 28.9%	8.7%	1,233	23.2	2.6
ARM	↑ 22.1%	10.7%	1,296	22.1	2.5
BTW	↑ 19.7%	19.9%	5,458	9.6	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TPB	6,346,201	14.1%	2,145	8.2	1.1
NVL	4,584,256	4.9%	1,124	11.5	0.6
STB	3,470,482	17.6%	4,340	6.8	1.1
CTG	3,457,846	15.7%	3,782	9.3	1.4
VNM	3,241,856	27.0%	4,636	16.1	4.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2,377,215	6.8%	1,932	20.7	1.4
IDC	425,828	30.1%	5,573	10.6	3.2
PVI	154,673	0.5%	183	256.0	1.3
NAG	143,200	7.0%	913	13.1	0.9
BVS	100,700	8.1%	2,648	14.9	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	503,577	19.5%	5,962	15.1	2.8
BID	277,611	18.1%	4,006	12.2	2.1
GAS	191,318	16.4%	4,760	17.5	2.7
FPT	190,735	23.3%	4,890	26.7	5.8
VHM	190,504	12.2%	5,350	8.2	0.9

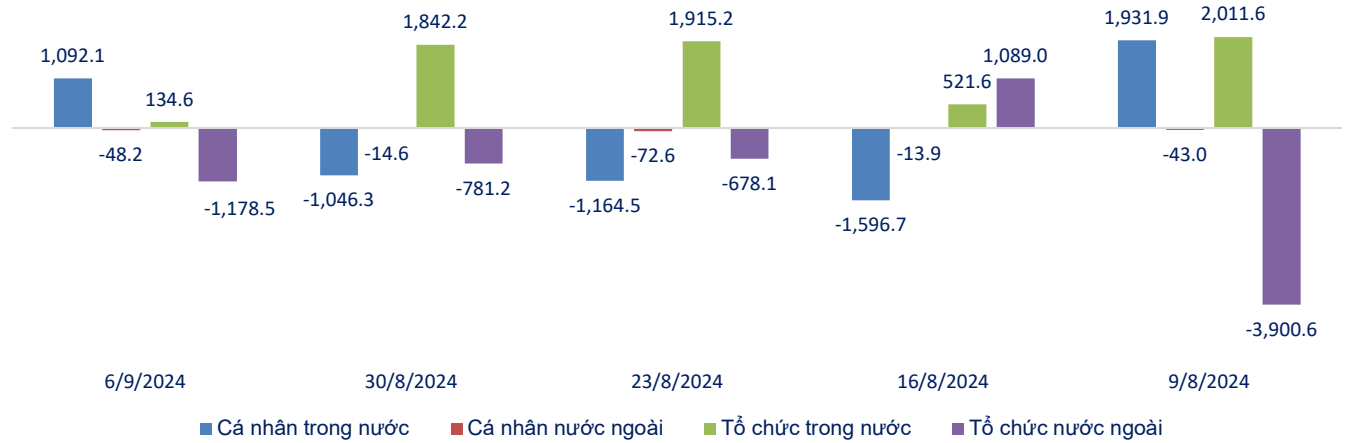
Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	19,470	30.1%	5,573	10.6	3.2
PVS	19,119	6.8%	1,932	20.7	1.4
HUT	15,083	0.5%	71	238.6	1.3
MBS	15,044	14.4%	1,661	16.6	2.3
THD	13,783	3.0%	450	79.6	3.2



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	365.80	10.7%	1,746	14.3	1.5
VPB	287.69	8.7%	1,530	12.0	1.1
HDB	150.49	25.1%	4,158	6.5	1.5
HSG	146.31	10.3%	1,844	10.8	1.1
VCI	127.00	9.8%	1,780	25.3	2.2

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	-191.64	15.7%	3,782	9.3	1.4
VNM	-185.48	27.0%	4,636	16.1	4.1
VIB	-135.70	20.5%	2,598	7.0	1.4
MWG	-122.01	8.9%	1,507	45.1	3.7
TPB	-71.72	14.1%	2,145	8.2	1.1

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
EVE	2.65	-0.1%	(17)	-	0.5
DIG	2.38	1.2%	151	151.4	1.8
TCB	1.65	16.0%	3,048	7.5	1.2
DCM	1.62	15.1%	2,828	12.9	2.0
SHB	1.12	15.6%	2,240	4.6	0.7

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	-16.01	8.9%	1,507	45.1	3.7
SSI	-5.68	12.0%	1,892	17.5	2.0
VCI	-5.17	9.8%	1,780	25.3	2.2
HCM	-4.75	11.0%	1,728	16.9	1.9
VND	-4.66	14.5%	1,840	8.3	1.2

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIB	142.71	20.5%	2,598	7.0	1.4
MWG	134.46	8.9%	1,507	45.1	3.7
VHM	120.33	12.2%	5,350	8.2	0.9
FPT	101.68	23.3%	4,890	26.7	5.8
CTG	77.57	15.7%	3,782	9.3	1.4

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-170.04	10.7%	1,746	14.3	1.5
TCB	-78.39	16.0%	3,048	7.5	1.2
STB	-59.04	17.6%	4,340	6.8	1.1
VPB	-59.02	8.7%	1,530	12.0	1.1
FUEVFNVD	-49.62	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	224.82	27.0%	4,636	16.1	4.1
CTG	116.44	15.7%	3,782	9.3	1.4
TPB	74.84	14.1%	2,145	8.2	1.1
FUEVFNVD	50.48	N/A	N/A	N/A	N/A
NVL	49.34	4.9%	1,124	11.5	0.6

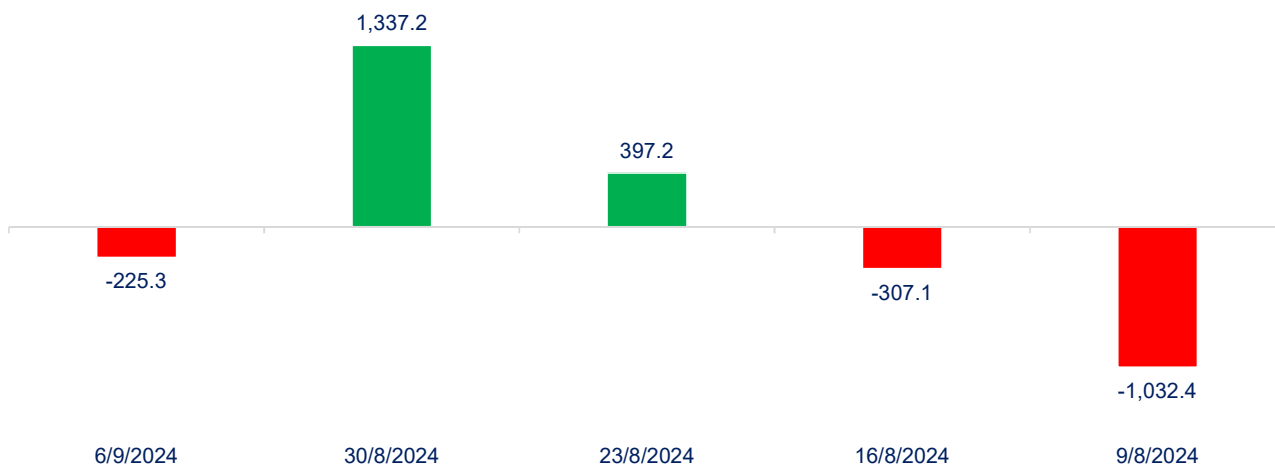
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	-226.69	8.7%	1,530	12.0	1.1
HPG	-195.06	10.7%	1,746	14.3	1.5
VHM	-156.33	12.2%	5,350	8.2	0.9
FPT	-153.11	23.3%	4,890	26.7	5.8
HSG	-137.37	10.3%	1,844	10.8	1.1

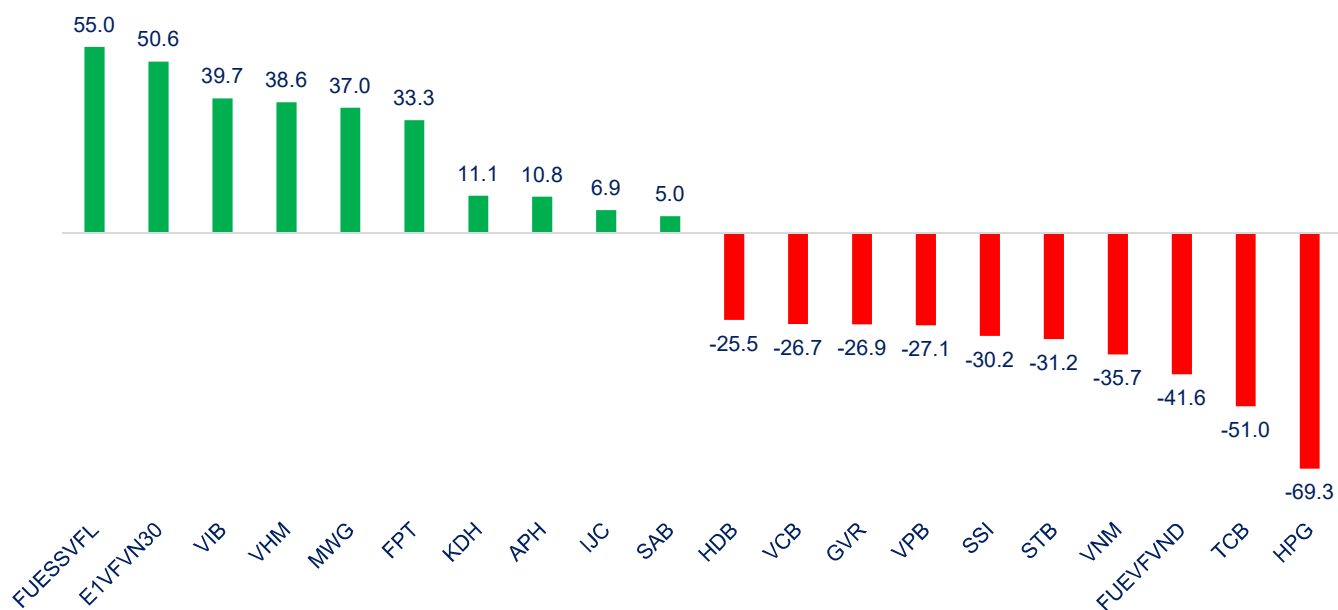


GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
17/7/2024	6/9/2024	5/8/2024	2/8/2024	HWS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/7/2024	6/9/2024	12/8/2024	9/8/2024	AIC	Đại hội Cổ đông Bất thường
6/8/2024	6/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	SSI	Giao dịch nội bộ: Giao dịch người liên qua
6/8/2024	6/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	SSI	Giao dịch nội bộ: Giao dịch tổ chức
5/8/2024	6/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	HBC	Giao dịch nội bộ: Giao dịch người liên qua
5/8/2024	6/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	HAG	Giao dịch nội bộ
5/8/2024	6/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	IDP	Giao dịch nội bộ
9/8/2024	6/9/2024	19/8/2024	16/8/2024	A32	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/8/2024	6/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	HNG	Tạm dừng Niêm yết
9/8/2024	6/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	HBC	Tạm dừng Niêm yết
29/8/2024	6/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	DVG	Chuyển Sàn
6/8/2024	7/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	CMG	Giao dịch nội bộ
5/8/2024	7/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	LAF	Giao dịch nội bộ
6/10/2021	9/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	DCL	Niêm yết thêm
18/7/2024	9/9/2024	2/8/2024	1/8/2024	IFS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/8/2024	9/9/2024	19/8/2024	16/8/2024	QNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/8/2024	9/9/2024	19/8/2024	16/8/2024	BDG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/8/2024	9/9/2024	26/8/2024	23/8/2024	GLT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/8/2024	9/9/2024	4/9/2024	30/8/2024	PEG	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
23/8/2024	9/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	MBS	Giao dịch nội bộ
23/8/2024	9/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	MBS	Giao dịch nội bộ: Giao dịch người liên qua
23/8/2024	9/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	MBS	Giao dịch nội bộ
23/8/2024	9/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	MBS	Giao dịch nội bộ
23/8/2024	9/9/2024	6/9/2024	6/9/2024	MBS	Giao dịch nội bộ



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, 235
Đông Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP
HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
